|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI  **ĐOÀN GIÁM SÁT** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2024* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Kết quả giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023”**

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện Chương trình giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) năm 2024, ngày 02/8/2023, UBTVQH đã ban hành Nghị quyết số 837/NQ-UBTVQH15 về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề *“Việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) giai đoạn 2018  - 2023”*. Sau khi báo cáo xin ý kiến UBTVQH, Đoàn giám sát đã ban hành Kế hoạch giám sát chi tiết số 623/KH-ĐGS ngày 21/9/2023 để triển khai các hoạt động giám sát.

Thực hiện Kế hoạch giám sát, Đoàn giám sát đã tập hợp, tổng hợp tài liệu liên quan đến chuyên đề giám sát; xây dựng đề cương báo cáo gửi các cơ quan chịu sự giám sát; tổng hợp các báo cáo, phân tích, xử lý thông tin; tổ chức các Đoàn công tác làm việc trực tiếp tại 09 địa phương, với một số trường đại học, bệnh viện công lập, cơ sở văn hóa nghệ thuật, các đơn vị ở cơ sở...; làm việc với 11 Bộ trước khi làm việc với Chính phủ về kết quả giám sát; tổ chức các phiên họp để thảo luận, cho ý kiến, hoàn thiện dự thảo Báo cáo kết quả giám sát, dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề, gửi lấy ý kiến Chính phủ bằng văn bản và tiếp thu, hoàn thiện để trình UBTVQH xem xét tại phiên họp này.

Trên cơ sở xem xét Báo cáo của Chính phủ, báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan, tổ chức có liên quan, UBND 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, báo cáo giám sát của 63 Đoàn đại biểu Quốc hội, các tài liệu có liên quan và kết quả làm việc, nghiên cứu thực tế, Đoàn giám sát đã xây dựng Báo cáo số 924/BC-ĐGS ngày 16/8/2024 báo cáo kết quả giám sát và dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề của UBTVQH. Đoàn giám sát trân trọng báo cáo tóm tắt kết quả giám sát chuyên đề như sau:

### 1. Kết quả đạt được

Từ năm 2018 đến nay, Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương đã có nhiều nỗ lực triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các ĐVSNCL, đạt nhiều kết quả quan trọng, trong đó nổi bật là:

a) Công tác thông tin, tuyên truyền được thực hiện quyết liệt, góp phần làm chuyển biến, thay đổi nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở các ngành, các cấp, các ĐVSNCL và toàn xã hội;

b) Chú trọng thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, hoàn thiện khuôn khổ pháp luật về tổ chức và hoạt động của ĐVSNCL. Đặc biệt, sau khi Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các ĐVSNCL, Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương đã tập trung chỉ đạo, khẩn trương ban hành nhiều văn bản, khắc phục một bước tình trạng nợ đọng;

c) Việc sắp xếp, tổ chức lại các ĐVSNCL đạt kết quả tích cực, nhất là giai đoạn 2015 - 2021 vượt mục tiêu đề ra *(giảm 13,33%/chỉ tiêu 10%)*. Các ĐVCNSL sau sắp xếp, tổ chức lại đã phát huy được vai trò chủ đạo, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ sự nghiệp công;

d) Hầu hết các cơ quan đã xây dựng đề án tinh giản biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước (NSNN) của ĐVSNCL thuộc phạm vi quản lý; giai đoạn 2015 - 2021, tổng biên chế sự nghiệp giảm vượt mục tiêu đề ra *(giảm 11,67%/chỉ tiêu 10%)*; số lượng cấp phó cơ bản đã đáp ứng tiêu chí quy định;

đ) Chính sách xã hội hoá việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công từng bước phát huy hiệu quả; góp phần đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ chất lượng cao của người dân và giảm áp lực, quá tải trong hoạt động của ĐVSNCL;

e)Năng lực quản trị của ĐVSNCL từng bước được nâng cao; cơ cấu tổ chức bên trong của nhiều đơn vị được rà soát, sắp xếp lại theo hướng tinh gọn;

g) Việc đẩy mạnh phân cấp, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đã giúp các ĐVSNCL chủ động sử dụng các nguồn lực tài chính hiệu quả hơn. Việc quản lý, sử dụng tài chính và tài sản công trong các ĐVSNCL được chú trọng, góp phần khắc phục tình trạng lãng phí.

### 2. Bên cạnh đó, việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới tổ chức và hoạt động của các ĐVSNCL cũng còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể là:

a)Việc thể chế hoá chủ trương của Đảng, hoàn thiện pháp luật về tổ chức, hoạt động của ĐVSNCL còn chưa đầy đủ, kịp thời; quy định pháp luật về tổ chức và hoạt động của ĐVSNCL còn phân tán, tính thống nhất có phần còn hạn chế; việc triển khai thực hiện một số văn bản còn gặp khó khăn, vướng mắc;

b) Việc sắp xếp, tổ chức lại các ĐVSNCL chủ yếu còn mang tính cơ học. Tốc độ sắp xếp, tổ chức lại các ĐVSNCL đang chậm lại trong giai đoạn 2021 - 2023;

c) Việc giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN trong giai đoạn 2021 - 2023 ở các địa phương đạt tỷ lệ thấp. Còn tình trạng cào bằng trong việc thực hiện chỉ tiêu giảm 10% biên chế sự nghiệp. Các chính sách nâng cao chất lượng nguồn nhân lực được triển khai chậm, kết quả không cao;

d) Chính sách thúc đẩy xã hội hoá cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường còn chưa đồng bộ. Việc chuyển ĐVSNCL đủ điều kiện thành công ty cổ phần tiến hành chậm, kết quả rất thấp. Còn nhiều vướng mắc trong thành lập doanh nghiệp đa sở hữu trong các viện nghiên cứu, trường đại học;

đ) Việc hướng dẫn và áp dụng mô hình quản trị như doanh nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư còn lúng túng, chưa hiệu quả. Chủ trương thành lập hội đồng trường ở tất cả các cơ sở giáo dục đại học công lập còn bất cập;

e) Việc thực hiện cơ chế tự chủ chưa bền vững, đồng bộ; tổng chi thường xuyên từ NSNN cho hoạt động sự nghiệp vẫn tăng qua từng năm; cơ chế cho phép các ĐVSNCL sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh dịch vụ, liên doanh, liên kết còn bất cập; chính sách thuế đối với các ĐVSNCL chưa thực sự phù hợp;

g) Số lượng ĐVSNCL thuộc các Bộ, ngành còn nhiều, việc chuyển giao về địa phương quản lý còn chậm; công tác quy hoạch mạng lưới các ĐVSNCL, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

### 3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế và trách nhiệm, bài học kinh nghiệm

Bên cạnh *các nguyên nhân khách quan* như quy mô dân số, chất lượng đời sống của người dân tăng lên dẫn đến nhu cầu đối với một số dịch vụ công thiết yếu như giáo dục, y tế tăng theo; khó thu hút đầu tư cung ứng dịch vụ sự nghiệp công ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; tác động của đại dịch COVID-19,… Đoàn giám sát đã chỉ ra *nhiều nguyên nhân chủ quan* như: nhận thức của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa đầy đủ, toàn diện, còn tư duy trông chờ, ỷ lại vào nhà nước; chưa chú trọng việc xây dựng, ban hành đồng bộ các cơ chế, chính sách về ĐVSNCL; công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách, pháp luật về tổ chức và hoạt động của các ĐVSNCL có lúc, có nơi còn chưa kịp thời, thiếu kiểm tra, đôn đốc; công tác quản lý nhà nước còn thiếu đồng bộ, chưa phân định rõ vai trò quản lý nhà nước với việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công; cơ chế giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân chưa thường xuyên. Vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Nhân dân ở một số nơi chưa được phát huy đầy đủ.

Báo cáo kết quả giám sát đã nêu cụ thể trách nhiệm của Chính phủ, các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, chính quyền địa phương cấp tỉnh đối với các hạn chế nêu trên và rút ra 09 bài học kinh nghiệm để làm tốt hơn trong thời gian tới.

## 4. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

Để phát huy các kết quả đạt được, khắc phục tồn tại, hạn chế, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các ĐVSNCL theo chủ trương của Đảng, Đoàn giám sát kiến nghị 03 nhóm giải pháp về hoàn thiện thể chế, tổ chức thực hiện và bảo đảm nguồn lực với 09 nội dung chủ yếu sau đây:

**(1)** Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; làm tốt công tác tư tưởng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, tạo sự thống nhất, đồng thuận, quyết tâm cao trong việc sắp xếp, tổ chức lại ĐVSNCL trong giai đoạn tới.

**(2)** Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật để thể chế hóa đầy đủ, kịp thời, đồng bộ chủ trương của Đảng, khắc phục các bất cập, vướng mắc trong tổ chức và hoạt động của các ĐVSNCL. Cụ thể:

a) Đề nghị Chính phủ chỉ đạo việc nghiên cứu, rà soát để kiến nghị Quốc hội:

- Sửa đổi, bổ sung Luật Giáo dục đại học để xác định rõ những cơ sở giáo dục đại học phải thành lập, được lựa chọn thành lập hoặc không thành lập hội đồng trường; quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, cơ chế hoạt động của hội đồng trường và các thiết chế liên quan trong cơ sở giáo dục đại học để khắc phục các vướng mắc, bất cập, phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của mô hình hội đồng trường;

- Sửa đổi, bổ sung Luật Thú y về mô hình cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện phù hợp với yêu cầu của Nghị quyết số 19-NQ/TW;

- Sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương để đẩy mạnh phân quyền cụ thể, rành mạch giữa trung ương và địa phương;

- Nghiên cứu sửa đổi các quy định có liên quan của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Doanh nghiệp, Luật Viên chức, tạo điều kiện để viên chức tham gia quản lý doanh nghiệp đa sở hữu trong các viện nghiên cứu, trường đại học;

- Nghiên cứu sửa đổi Luật Giáo dục để thể chế hóa chủ trương chuyển đổi mô hình các cơ sở giáo dục mầm non, trung học phổ thông từ công lập ra ngoài công lập ở những nơi có điều kiện xã hội hóa cao;

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các luật về thuế để thúc đẩy, khuyến khích xã hội hóa việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

b) Đề nghị Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản theo thẩm quyền về các nội dung sau đây:

- Quy định tiêu chí cụ thể và phân loại, điều kiện thành lập, tổ chức lại, giải thể ĐVSNCL theo ngành, lĩnh vực;

- Hướng dẫn xây dựng vị trí việc làm, quy định số lượng người làm việc trong ĐVSNCL, quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức theo ngành, lĩnh vực; hướng dẫn, tổ chức rà soát, xét chuyển số viên chức tại các đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước có sử dụng biên chế viên chức thành công chức theo quy định, phù hợp với kết luận của cơ quan có thẩm quyền;

- Hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và quy chế hoạt động của hội đồng quản lý, mối quan hệ giữa hội đồng quản lý với người đứng đầu ĐVSNCL và cơ quan quản lý cấp trên; quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên hội đồng quản lý, Chủ tịch hội đồng quản lý trong ĐVSNCL thuộc ngành, lĩnh vực;

- Quy định danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN thuộc ngành, lĩnh vực; định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) theo ngành, lĩnh vực;

- Rà soát, hướng dẫn thực hiện các quy định có liên quan của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục nghề nghiệp và Luật Giáo dục đại học để bảo đảm sự liên thông, liên kết giữa giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên với giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học;

- Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 về Đại học quốc gia để hoàn thiện mô hình tổ chức, hoạt động của Đại học quốc gia phù hợp với Luật Giáo dục đại học; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công về việc sử dụng tài sản công tại ĐVSNCL vào mục đích liên doanh, liên kết; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp.

Đồng thời, đề nghị Chính phủ chỉ đạo sớm sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản hướng dẫn việc lập dự toán và cấp phát ngân sách nhà nước theo cơ chế đặt hàng; sửa đổi quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất của trường học, quy định về phương thức đặt hàng đào tạo giáo viên theo nhu cầu xã hội để đáp ứng yêu cầu thực tế; hướng dẫn việc thành lập doanh nghiệp đa sở hữu trong các viện nghiên cứu, trường đại học; hướng dẫn việc chuyển tổ chức khoa học và công nghệ công lập hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu cơ bản về trực thuộc các trường đại học, học viện để thúc đẩy gắn kết giữa nghiên cứu với đào tạo; nghiên cứu hoàn thiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ phù hợp với thực tiễn… như được nêu trong Báo cáo số 924/BC-ĐGS của Đoàn giám sát.

c) Trong năm 2024, chính quyền địa phương cấp tỉnh hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương; định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) theo quy định; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công thuộc phạm vi địa phương quản lý …

d) Đề nghị Chính phủ chỉ đạo nghiên cứu xây dựng Luật điều chỉnh chung đối với ĐVSNCL và ngoài công lập, báo cáo Quốc hội kết quả nghiên cứu vào cuối năm 2025, nếu đủ điều kiện thì trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đưa dự án Luật này vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2026 - 2027.

Danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần rà soát, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới kèm theo dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề đã chỉ rõ các nhiệm vụ cần nghiên cứu, rà soát và tiến độ hoàn thành. Đối với các vấn đề đã rõ, cần sớm sửa đổi, bổ sung để tháo gỡ vưỡng mắc, tạo cơ sở pháp lý đổi mới mạnh mẽ tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các ĐVSNCL thì Chính phủ khẩn trương nghiên cứu, trình Quốc hội xem xét, ban hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật có liên quan; đối với những vấn đề mới, chưa được luật quy định hoặc chưa được thực tiễn kiểm nghiệm nhưng cần thiết thì Chính phủ nghiên cứu, đề xuất ban hành Nghị quyết thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong năm 2024 để trình Quốc hội xem xét, quyết định.

**(3)** Tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp, tổ chức lại các ĐVSNCL với các giải pháp cơ bản sau đây:

a) Các Bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể để tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp các ĐVSNCL; tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát để phấn đấu đạt được các mục tiêu, hoàn thành các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra;

b)Trong Quý I năm 2025, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới các ĐVSNCL thuộc ngành, lĩnh vực gắn với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội;

c) Trong năm 2024, Chính phủ hoàn thành việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để các Bộ, ngành, địa phương rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở thuộc phạm vi quản lý. Các địa phương tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục gắn với nâng cao chất lượng giáo dục trên nguyên tắc tạo thuận lợi cho người dân, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi địa phương;

d) Khẩn trương tổ chức sắp xếp các cơ sở y tế theo hướng toàn diện, liên tục và lồng ghép 3 cấp, bảo đảm mọi người dân đều có thể tiếp cận dịch vụ y tế thuận lợi. Trong năm 2025 hoàn thành các nhiệm vụ: thành lập Trung tâm phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh ở trung ương trên cơ sở sáp nhập các tổ chức, đơn vị có cùng chức năng, nhiệm vụ và hoạt động lồng ghép; chuyển dần các bệnh viện thuộc các Bộ, cơ quan nhà nước ở trung ương về địa phương quản lý (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; một số ít bệnh viện chuyên khoa đầu ngành, bệnh viện của các trường đại học); chuyển trung tâm y tế đa chức năng cấp huyện về UBND cấp huyện quản lý; triển khai đề án sắp xếp lại các đơn vị làm nhiệm vụ kiểm nghiệm, kiểm định, kiểm chuẩn thành đơn vị kiểm soát dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm và trang thiết bị y tế;

đ) Nghiên cứu, xây dựng đề án phát triển, nâng cao năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ; đề án đầu tư phát triển một số tổ chức nghiên cứu khoa học cơ bản và khoa học ứng dụng, tiêu chuẩn đo lường chất lượng;

e) Nghiên cứu việc sắp xếp lại các đơn vị nghệ thuật biểu diễn công lập ở trung ương theo hướng tinh gọn, đồng thời bảo đảm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động.

**(4)** Trong năm 2024, hoàn thành việc phê duyệt vị trí việc làm viên chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp; tiếp tục thực hiện việc giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN trên cơ sở vị trí việc làm, đạt mục tiêu đề ra, có tính đến đặc thù của ngành giáo dục và đào tạo, y tế.

**(5)** Đẩy mạnh việc thực hiện cổ phần hóa các ĐVSNCL, phấn đấu bảo đảm mục tiêu đến năm 2025 thực hiện chuyển đổi 100% các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần.

**(6)** Sớm hoàn thành lộ trình tính đủ giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN để làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định;thực hiện lộ trình cơ chế giá trị trường có sự quản lý của Nhà nước đối với giá các dịch vụ sự nghiệp công quan trọng như y tế, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp…

**(7)** Kịp thời phê duyệt đề án tự chủ của các ĐVSNCL, trong đó cần xác định rõ vai trò, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân lực, cơ chế tài chính phù hợp, tạo điều kiện cho đơn vị phát triển ổn định, bền vững.

**(8)** Các ĐVSNCL rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian, tăng cường tự chủ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ tiên tiến, áp dụng các tiêu chuẩn, chuẩn mực quản trị quốc tế, góp phần nâng cao chất lượng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội, của người dân.

**(9)** Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các ĐVSNCL.

Cùng với Báo cáo kết quả giám sát, Đoàn giám sát đã xây dựng dự thảo Nghị quyết của UBTVQH giám sát chuyên đề về việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018  - 2023. Đoàn giám sát trân trọng báo cáo UBTVQH xem xét, quyết định.

**ĐOÀN GIÁM SÁT**